

犯罪被害補償金請領書及給付收據

ĐƠN NHẬN TIỀN BỒI THƯỜNG CHO NẠN NHÂN CỦA TỘI PHẠM
VÀ BIÊN LAI NHẬN TIỀN

年度補審字第

號

Hồ sơ xét duyệt theo niên độ số _____

金額 Số tiền	☐ 遺屬補償金 Tiền bồi thường cho nhân thân ☐ 重傷補償金 Tiền bồi thường thương tật ☐ 性侵害補償金 Tiền bồi thường cho nạn nhân trong vụ án xâm hại tình dục ☐ 暫時補償金 Tiền bồi thường tạm thời ☐ 境外補償金 Tiền bồi thường ở nước ngoài	總計新臺幣 _____ 元整 Tổng cộng _____ Đài tệ																
支付 方式 Các thức thanh toán	※申請<u>遺屬補償金</u>及<u>境外補償金</u>者填寫此欄 Mục dành cho người nộp đơn yêu cầu <u>Tiền bồi thường cho nhân thân</u> và <u>Tiền bồi thường ở nước ngoài</u> <table><thead><tr><th>戶名 Tên chủ tài khoản (具領人姓名) (Tên của người nhận)</th><th>金額 Số tiền (新臺幣/元) (Tân Đài tệ/ đồng)</th><th>金融機構/分行 Ngân hàng/chi nhánh</th><th>帳號 Số Tài khoản</th></tr></thead><tbody><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></tbody></table> (欄位不足請自行延伸) (Nếu không đủ ô điền thông tin, xin vui lòng tự thêm vào văn bản)		戶名 Tên chủ tài khoản (具領人姓名) (Tên của người nhận)	金額 Số tiền (新臺幣/元) (Tân Đài tệ/ đồng)	金融機構/分行 Ngân hàng/chi nhánh	帳號 Số Tài khoản												
戶名 Tên chủ tài khoản (具領人姓名) (Tên của người nhận)	金額 Số tiền (新臺幣/元) (Tân Đài tệ/ đồng)	金融機構/分行 Ngân hàng/chi nhánh	帳號 Số Tài khoản															

支付 方式 Cách thức thanh toán	※申請<u>重傷補償金</u>、<u>性侵害補償金</u>及<u>暫時補償金</u>者填寫此欄		
	Mục dành cho người nộp đơn yêu cầu <u>Bồi thường thương tật</u>, <u>Nạn nhân của vụ án xâm phạm tình dục</u> và <u>Tiền bồi thường tạm thời</u>		
	☐ 請撥入下列帳戶： Xin vui lòng chuyển tiền vào tài khoản sau:		
	戶名 Tên chủ tài khoản	金融機構/分行 Ngân hàng/chi nhánh	帳號 Số Tài khoản
附 件 P h ụ l ụ c	※申請人因債務問題致帳戶有遭扣押之虞，可洽犯保協會出具證明書以開立專戶。 Nếu tài khoản của người nộp đơn có nguy cơ bị phong tỏa do vấn đề nợ nần, họ có thể liên hệ với Hiệp hội bảo vệ nạn nhân của tội phạm để lấy giấy chứng nhận mở tài khoản đặc biệt.		
	一、犯罪被害補償金決定書影本。 Bản sao quyết định khoản tiền bồi thường cho người bị hại. 二、上揭金融機構存款存簿封面影本。 Bản sao trang bìa sổ tiết kiệm của các tổ chức tài chính nêu trên.		

茲收到

Kính gửi

臺灣(福建) 地方檢察署犯罪被害人補償審議會核發上開補償金

Đài Loan (Phúc Kiến) Hội đồng Ủy ban Xét xử Bồi thường cho Người Bị Hại thuộc văn phòng kiểm sát
địa phương như đã nêu trên

申請人簽名或蓋章：_____

Người nộp đơn (ký tên hoặc đóng dấu):

申請人簽名或蓋章：_____

Người nộp đơn (ký tên hoặc đóng dấu):

申請人簽名或蓋章：_____

Người nộp đơn (ký tên hoặc đóng dấu):

申請人簽名或蓋章：_____

Người nộp đơn (ký tên hoặc đóng dấu):

(欄位不足請自行延伸)
(Nếu không đủ ô điền thông tin, xin vui lòng tự thêm vào văn bản)

中	華	民	國	年	月	日
T	r	u	o	o	N	g
a	m	h	à	h	à	h
n	g	h	à	h	à	h
Đ	â	n	Q	u	ố	c
N	ăm	Th	áng	Ngày		

※注意事項：

Lưu ý:

1. 金額欄及支付方式，皆勾記其一。

Đánh dấu lựa chọn vào mục số tiền và cách thức thanh toán.

2. 填具之戶名及金額應與補償金決定書一致。

Tên tài khoản và số tiền bồi thường cần được điền đúng như quyết định bồi thường.

3. 支付方式，如選開立支票者，免附存款簿封面影本。

Nếu chọn phương thức thanh toán bằng séc, không cần đính kèm bản sao sổ tiết kiệm.

4. 支付補償金之機關係受理犯罪被害補償事件審議會所屬之地方檢察署。

Cơ quan thanh toán tiền bồi thường là Văn phòng công tố địa phương nơi nhận hồ sơ đánh giá và xét duyệt bồi thường dành cho nạn nhân của tội phạm.

5. 本表填寫完整後，由各申請人蓋章。

Người nộp đơn cần đóng dấu sau khi điền đầy đủ thông tin vào mẫu đơn này.

6. 如申請人為未成年、受監護宣告或輔助宣告之人，應由法定代理人副署蓋章，並檢附法定代理人之戶籍謄本。

Người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn chưa thành niên, người đã được tuyên bố giám hộ hoặc tuyên bố hỗ trợ cần ký tên và đóng dấu vào mẫu đơn, đồng thời phải đính kèm theo bản sao hộ tịch.

核發遺屬補償金或境外補償金後，如尚有未具名或未發覺之其他同一順位遺屬時，應由已受領之遺屬負責分與之。

Sau khi khoản bồi thường cho nhân thân đã được chi trả, nếu vẫn còn những người cùng hàng thừa kế chưa được liệt kê hoặc chưa được phát hiện, người đã nhận bồi thường phải có trách nhiệm phân chia lại khoản bồi thường cho những người này.

7. 如申請人人數超過本表，不敷使用，請自行增列欄位，檔案請至法務部全球資訊網下載（連結：<https://reurl.cc/AA6nqK>），或掃描 QRCode：

Nếu số lượng người nộp đơn vượt quá số ô trong bảng này, vui lòng tự thêm ô vào văn bản. Tài liệu có thể được tải xuống từ trang thông tin toàn cầu của Bộ Tư pháp (Link: <https://reurl.cc/AA6nqK>), hoặc quét mã

QR Code:

